|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****XÃ QUẢNG CÔNG** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC-UBND  |  *Quảng Công, ngày 19 tháng 05 năm 2020* |

**BÁO CÁO**

**Công tác Cải cách hành chính 06 tháng đầu năm 2020**

**và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2020**

Thực hiện Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Quảng Điền về triển khai công tác Cải cách hành chính năm 2020. Ủy ban nhân dân xã báo cáo tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính 06 tháng đầu năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2020, cụ thể như sau:

**I.CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

**1.Về kế hoạch CCHC**

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2019 về triển khai công tác Cải cách hành chính năm 2020 trong đó UBND xã xác định 07 nhiệm trọng tâm trong Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2011-2020 bao gồm: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách tài chinh công; hiện đại hóa hành chính và Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính. Đồng thời, UBND xã cũng đã ban hành Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2019 về công tác tuyên truyền cải cách hành chính năm 2020; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2019 về duy trì và cải tiến Hệ thống Quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Quảng Công năm 2020; Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2019 về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin năm 2020 tại xã Quảng Công, Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 20 tháng 04 năm 2020 về nâng cao chỉ số Cải cách hành chính năm 2020 và các văn bản khác nhằm áp ứng việc triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính có hiệu quả cao tại UBND xã.

**2.Về tổ chức chỉ đạo điều hành cải cách hành chính**

Trên cơ sở Kế hoạch cải cách hành chính năm 2020 gồm 07 nhiệm vụ trọng tâm nêu trên. UBND xã chỉ đạo triển khai công tác cải cách hành chính theo từng nội dung cụ thể. UBND xã ban hành Công văn số 33/UBND ngày 08 tháng 05 năm 2020 về việc thực thi công vụ của CB, CC và hiệu quả hoạt động của bộ phận “Một cửa” hiện đại xã. Chỉ đạo các bộ phận chuyên môn mở sổ sách theo dõi quá trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; tiến hành giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật; sử dụng đầy đủ các loại phiếu, biểu mẫu theo quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về ban hành Quy định tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

**3.Về công tác kiểm tra công tác cải cách hành chính**

Uỷ ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2019 về kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức năm 2020 và Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2019 về kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2020. Trên cơ sở kế hoạch kiểm tra, UBND xã chỉ đạo công chức Văn phòng - Thống kê xã chuẩn bị các điều kiện để đoàn kiểm tra của xã làm việc và thực hiện đúng tiến độ kiểm tra theo kế hoạch đề ra.

**4.Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính**

Sau khi ban hành Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2019 về công tác tuyên truyền cải cách hành chính năm 2020. Uỷ ban nhân dân xã tiếp tục cập nhật kịp thời, đồng thời triển khai niêm yết tại bảng niêm yết danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã và bảng thông báo tại Bộ phận TN&TKQ danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết. Trong Qúy 06 tháng đầu năm 2020, tiếp tục thực hiện Quyết định số 1462/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Danh mục TTHC được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND các xã, phường, thị trấn. UBND xã chỉ đạo công chức đầu mối phụ trách công tác kiểm soát TTHC tại UBND xã tiến hành rà soát, thống kê và tiến hành niêm yết danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã theo đúng quy định tại quyết định số 1462/QĐ-UBND. UBND xã cũng tiếp tục tiến hành niêm yết tại bảng thông báo tại Bộ phận TN&TKQ UBND xã Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Quy định tổ chức việc thu phí, lệ phí giải quyết TTHC tại Trung tâm hành chính công tác cấp tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về ban hành Quy định tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế. Đồng thời tiến hành niêm yết các văn bản của Trung ương, tỉnh, huyện và của xã về công tác cải cách hành chính; thường xuyên tăng cường công tác tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử của xã; hệ thống đài truyền thanh xã nhằm nâng cao nhận thức về cải cách hành chính cho toàn thể cán bộ, công chức và người dân.

Tiếp tục tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử và hệ thống bảng niêm yết Quyết định số 48/2018/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế Ban hành quy định về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 48/2018/QĐ-UBND quy định về Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và nhiều văn bản khác liên quan đến công tác cải cách hành chính; Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 25/8/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về tăng cường quản lý công tác tổ chức bộ máy và siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh... Tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức cơ quan xã Quyết định số 1.847/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ; Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Uỷ ban nhân dân huyện Quảng Điền về triển khai thực hiện Quyết định số 1.847/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ. Thông tin tuyên truyền rộng rãi trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, trên đài phát thanh của xã về các văn bản hướng dẫn tiếp nhận và giải quyết TTHC trong thời gian diễn ra đại dịch Covid-19 nhằm đảm bảo an toàn sức khỏe cho nhân dân và giải quyết TTHC kịp thời cho nhân dân.

**II KẾ QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

 **1.Cải cách thể chế**

UBND xã chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp các ngành liên quan chủ động tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính thông thường để trình HĐND-UBND quyết định. Trong quá trình ban hành văn bản UBND xã tăng cường chỉ đạo việc thực hiện rà soát các loại văn bản không còn hiệu lực để bãi bỏ, đồng thời bổ sung các văn bản mới ban hành khi soạn thảo văn bản. HĐND xã ban hành văn bản được thể hiện trong Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Trong 06 tháng đầu năm 2020 việc xây dựng và ban hành các văn bản QPPL được thực hiện úng trình tự, thủ tục, Hội đồng Nhân dân xã ban hành 01 văn bản quy phạm pháp luật.

**2.Cải cách thủ tục hành chính**

Để tạo điều kiện thuận lợi cho công dân, tổ chức đến thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. UBND xã tiếp tục tổ chức, thực hiện tốt Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 34/2019/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về ban hành Quy định tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại UBND các xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Thừa Thiên Huế. Tiếp tục tiến hành niêm yết tại Bộ phận TN&TKQ UBND xã địa chỉ công khai tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy ịnh hành chính, của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp. Tình hình tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính. Trong 06 tháng đầu năm 2020 UBND xã không nhận được phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính của tổ chức, công dân.

**3.Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy đảm bảo hợp lý, khoa học, tinh gọn hoạt động có hiệu quả.

- Cải tiến phương thức quản lý, lề lối làm việc và nâng cao năng lực và chất lượng hoạt động của HĐND và UBND xã trong việc quyết định, ban hành những chính sách trong phạm vi được phân cấp, phát huy vai trò giám sát của HĐND xã.

- Tiến hành xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực, tận tụy phục vụ nhân dân. Xác định cụ thể các chức danh và tiêu chuẩn công chức phù hợp chức năng, nhiệm vụ được giao làm cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch cán bộ.

- Đổi mới việc đánh giá cán bộ, công chức một cách khoa học, dân chủ và khách quan, lấy hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ làm thước đo chủ yếu trong đánh giá. Kiên quyết xử lý những cán bộ, công chức quan liêu, tham nhũng, không hoàn thành nhiệm vụ, gây phiền hà nhũng nhiễu với công dân, tổ chức.

 - Giao chỉ tiêu, nhiệm vụ và tiến độ triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính; công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong thực thi nhiệm vụ cho từng cán bộ, công chức.

- Uỷ ban nhân dân xã xây dựng, ban hành và chuẩn bị các điều kiện để tiến hành kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức; kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2020.

**4.Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức**

- Thực hiện công tác đào tạo bồi dưỡng: Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức. UBND xã cử 08 cán bộ đi học lớp bồi dưỡng Quản lý nhà nước chương trình chuyên viên theo Quyết định của UBND huyện. Trong thời gian tới, UBND xã tiếp tục cử cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch của cấp trên, đồng thời tập trung bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về ứng dụng công nghệ thông tin; nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và kinh nghiệm xử lý tình huống, thực hành công việc tại cấp xã.

**5.Cải cách tài chính công**

Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

**6.Hiện đại hóa hành chính**

6.1.Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước

- Xác định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm áp ứng yêu cầu của nhiệm vụ cải cách hành chính, phục vụ tốt hơn hoạt động của cơ quan và giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức. Để triển khai có hiệu quả nội dung hiện đại hóa hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong các văn bản của cấp trên và nhu cầu thực tế tại địa phương, trong thời gian qua Uỷ ban nhân dân xã ban hành các văn bản, để ưu tiên phát triển ứng dụng CNTT.

 - Uỷ ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 09/12/2019 về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin năm 2020 tại xã Quảng Công cùng nhiều văn bản khác phục vụ cho công tác ứng dụng CNTT tại đơn vị. Đến nay đã triển khai hiệu quả các kế hoạch.

- Uỷ ban nhân dân xã phân công công chức Tư pháp - Hộ tịch có trình độ tin học đạt chuẩn ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản kiêm nhiệm về công nghệ thông tin tại cơ quan.

6.2 Tình hình áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của UBND xã. Trong 06 tháng đầu năm 2020, nhằm tiếp tục phát huy hiệu quả của việc duy trì, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của UBND xã. UBND xã ban hành các văn bản để chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện, cụ thể gồm: Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 09/12/2019 về duy trì và cải tiến Hệ thống Quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã Quảng Công năm 2020; Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2020 về việc ban hành Mục tiêu chất lượng năm 2020 của Ủy ban nhân dân xã Quảng Công; Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2020 về việc triển khai thực hiện Mục tiêu chất lượng năm 2020 của Uỷ ban nhân dân xã Quảng Công; Quyết định số 13/QĐUBND ngày 12 tháng 02 năm 2020 về việc phê duyệt Kế hoạch đánh giá chất lượng nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại UBND xã năm 2020. Trong thời gian tới, UBND xã tiếp tục tiến hành rà soát danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã, từ đó tiến hành công bố lần 3 Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015 tại UBND xã Quảng Công.

**7. Công tác chỉ đạo điều hành CCHC**

- Xác định CCHC là một nhiệm vụ trọng tâm nên UBND xã phân công Chủ tịch UBND xã chỉ đạo chung, trực tiếp xử lý thường xuyên về công tác cải cách hành chính.

- Lãnh đạo UBND xã chỉ đạo công chức chuyên môn phụ trách cải cách hành chính tham mưu ban hành các báo cáo, kế hoạch, tài liệu cải cách hành chính theo quy định của cấp trên.

- Hàng tháng, thông qua cáo cuộc họp giao ban, Thường trực UBND xã đôn đốc, nhắc nhở cán bộ công chức thực hiện nhiêm vụ.

**III ĐÁNH GIÁ CHUNG**

 **1.Những ưu điểm**

- Công tác cải cách hành chính đã được Đảng ủy, HĐND, UBND xã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo, thể chế hành chính ngày càng đổi mới, đúng pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương, đã được đầu tư cơ sở vật chất cũng như trang thiết bị phục vụ cho công tác cải cách hành chính.

- Việc rà soát thủ tục hành chính được thực hiện thường xuyên, liên tục, bảo ảm thực hiện đúng theo quy định về kiểm soát thủ tục hành chính. Chất lượng cải cách thủ tục hành chính ngày càng được nâng lên, tạo iều kiện huận lợi cho người dân.

 - Việc ứng dụng công nghệ thông tin tại UBND xã được đẩy mạnh và đạt được một số kết quả bước đầu, mang lại hiệu quả cao trong công việc.

**2.Những tồn tại hạn chế**

 Mặc dù đã đạt được một số kết quả nhất định, tuy vậy công tác cải cách hành chính tại UBND xã vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:

 - Hệ thống phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung của tỉnh đang triển khai hoạt động không ổn định và còn hay bị lỗi

**IV.PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC 06 THÁNG CUỐI NĂM 2020**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020; Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 2374/QĐ-UBND ngày 08 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-TU ngày 20 tháng 7 năm 2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2016-2020 và các văn bản của cấp trên về công tác cải cách hành chính.

2. Triển khai thực hiện tốt công tác ứng dụng công nghệ thông tin; kiểm soát thủ tục hành chính; cải cách thủ tục hành chính; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa và công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định. Kiến nghị điều chỉnh các phần mềm dùng chung đảm bảo hoạt động có hiệu quả. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền công tác cải cách hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm, trình độ, năng lực chuyên môn, thái độ ứng xử cho đội ngũ cán bộ, công chức. Tổ chức thực hiện tốt cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật tránh gây phiền hà, sách nhiễu đối với tổ chức, cá nhân. Phấn đấu thực hiện tốt công tác cải cách hành chính nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm sau cao hơn năm trước. Tăng cường công tác tổ chức thực thi pháp luật trong cơ quan, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, minh bạch hóa hoạt động hành chính.

 3. Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm tính hợp pháp của văn bản quy phạm pháp luật. Khắc phục những thiếu sót về thể thức văn bản, phát huy dân chủ, tiếp thu ý kiến của nhân dân để nâng cao chất lượng văn bản quy phạm pháp luật. Thường xuyên rà soát các văn bản QPPL do HĐND và UBND ban hành để loại bỏ những quy định không phù hợp, hết thời hạn hiệu lực, tránh chồng chéo và không đúng thẩm quyền.

4. Phát huy năng lực, nâng cao ý thức trách nhiệm và vai trò của cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của UBND xã. Tiếp tục đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động điều hành, quản lý và giải quyết công việc, ảm bảo giải quyết công việc thông suốt, kịp thời.

5. Duy trì, triển khai và thực hiện tốt cải cách tài chính công, tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP.

6. Tăng cường công tác chỉ đạo điều hành, xác định rõ vai trò trách nhiệm của người ứng đầu cơ quan, đại diện lãnh đạo về chất lượng (QMR) trong việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên và đột xuất. Hoàn thiện hệ thống văn bản của cơ quan trong việc chỉ đạo, điều hành.

7. Đổi mới mạnh mẽ lề lối làm việc, phương pháp chỉ đạo điều hành và nâng cao trách nhiệm của người ứng đầu.

8. Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế “Một cửa, một cửa liên thông” trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC, tiến tới thực hiện đồng bộ hệ thống tin học hóa trong việc giải quyết công việc của công dân và tổ chức, nâng cao chỉ số cải cách hành chính. Tăng cường trao đổi, xin ý kiến của các cơ quan liên quan, phối hợp giải quyết những tồn tại trong liên thông TTHC. Góp phần nâng cao hơn nữa chất lượng giải quyết TTHC nói chung và TTHC liên thông nói riêng.

9. Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động chỉ đạo, điều hành và hoạt động thực thi nhiệm vụ của cán bộ công chức. Phấn đấu nâng cao hơn nữa chỉ số về ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp tục triển khai xây dựng, nâng cao hơn nữa chỉ số, mức độ chính quyền điện tử.

10. Căn cứ kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của cấp trên để cử cán bộ, công chức tham gia các khoá học nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, kỹ năng tin học, tập huấn khai thác và sử dụng có hiệu quả các phần mềm ược triển khai.

**V KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT**

 - Kính đề nghị cấp trên quan tâm khắc phục lỗi hoạt ộng không ổn ịnh của phần mềm xử lý dịch vụ công tập trung nhằm hạn chế tối đa số hồ sơ trễ hạn do không thao tác các bước tiếp theo được sau khi đã tiếp nhận hồ sơ trên phần mềm.

- Kinh đề nghị UBND huyện quan tâm nâng cấp phần mềm quản lý văn bản điều hành của cấp xã nhằm ảm bảo việc luân chuyển văn bản trên phần mềm được thông suốt, hiệu quả kịp thời cả chiều văn bản đến và văn bản đi.

- Kính đề nghị UBND huyện quan tâm đến chế độ, chính sách cho cán bộ đầu mối trong ứng dụng công nghệ thông tin cấp xã, tạo thêm động lực cho cán bộ phụ trách kiêm nhiệm hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao.

- Kính đề nghị UBND huyện và các cơ quan cấp trên mở thêm các lớp tập huấn về kiểm soát thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ, đồng thời mở rộng đối tượng tham gia tập huấn trong triển khai, đưa vào sử dụng các phần mềm phục vụ hoạt động nhằm áp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong tình hình mới.

**VI. PHỤ LỤC BÁO CÁO**

**Phụ lục 6**

**SỐ LƯỢNG VỀ CẢI CÁCH THỂ CHẾ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  **Năm****Nội dung** | **Năm trước** | **Năm báo cáo** |
| **Quí I** | **Quí II** | **Quí III** | **Quí IV** | **Tổng** |
| 1. Số lượng VB QPPL đã ban hành |  | 01 |  |  |  | **01** |
| 2. Số lượng VB QPPL đã được rà soát |  | 01 |  |  |  | 01 |
| - Kết quả: |  |  |  |  |  |  |
| + Tự bãi bỏ |  |  |  |  |  |  |
| + Tự sửa đổi |  |  |  |  |  |  |
| + Đề nghị cấp trên sửa đổi hoặc bãi bỏ |  |  |  |  |  |  |
| 3. Số lượng TTHC qua rà soát |  |  |  |  |  |  |
| - Kết quả: |  |  |  |  |  |  |
| + Tự bãi bỏ |  |  |  |  |  |  |
| + Tự sửa đổi |  |  |  |  |  |  |
| + Đề nghị cấp trên sửa đổi hoặc bãi bỏ |  |  |  |  |  |  |

**Phụ lục 7**

**KẾT QUẢ TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC THEO**

**CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Lĩnh vực, công việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông** | **Số hồ sơ giải quyết nhiều ngày** (có ghi giấy hẹn) |
| **Hồ sơ chưa giải quyết** (trước kỳ báo cáo) | **Hồ sơ nhận** (trong kỳ báo cáo) | **Hồ sơ đã giải quyết** | **Hồ sơ đang giải quyết** |
| **Tổng số** | **Tiếp nhận ngày thứ 7** | **Trước hẹn** | **Đúng hẹn** | **Trễ hẹn** | **Đang thụ lý** | **Đã quá hẹn** |
| 1 | Lĩnh vực Hộ tịch | 0 | 95 | 0 | 58 | 37 | 0 | 0 | 0 |
| 2 | Lĩnh vực Nuôi con nuôi | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 3 | Lĩnh vực Chứng thực | 0 | 26 | 0 | 14 | 12 | 0 | 0 | 0 |
| 4 | Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 5 | Lĩnh vực Bồi thường nhà nước | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 6 | Lĩnh vực Văn hóa và Thể dục thể tao | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 7 | Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội | 0 | 51 | 0 | 15 | 36 | 0 | 0 | 0 |
| 8 | Lĩnh vực Nội vụ | 0 | 06 | 0 | 06 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 9 | Lĩnh vực Môi trường | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 10 | Lĩnh vực Đấu thầu |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 11 | Lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo | 0 | 14 | 0 | 0 | 14 | 0 | 0 | 0 |
| 12 | Lĩnh vực tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 13 | Lĩnh vực Kinh tế tập thể - Hợp tác xã | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 14 | Lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 15 | Lĩnh vực Đất đai | 0 | 18 | 0 | 0 | 15 | 03 | 0 | 0 |
| 16 | Lĩnh vực Dân số, kế hoạch hóa gia đình | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
|   | **Tổng số:** | **00** | **210** | **0** | **93** | **114** | **03** | **0** | **0** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Lĩnh vực, công việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông** | **Số hồ sơ giải quyết trong ngày**(không ghi giấy hẹn) |
|
| **Tổng số** | **Giải quyết trong ngày thứ 7** | **Đúng thời gian** | **Trễ thời gian** |
|
|  1 | Lĩnh vực Hộ tịch | 149 | 0 | 149 | 0 |
| 2 | Lĩnh vực Nuôi con nuôi | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 3 | Lĩnh vực Chứng thực | 372 | 0 | 372 | 0 |
| 4 | Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 5 | Lĩnh vực Bồi thường nhà nước | 0 |  | 0 | 0 |
| 6 | Lĩnh vực Văn hóa và Thể dục thể tao | 0 | 0 | 0 |  |
| 7 | Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội | 03 | 0 | 03 | 0 |
| 8 | Lĩnh vực Nội vụ | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 9 | Lĩnh vực Môi trường | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 10 | Lĩnh vực Đấu thầu | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 11 | Lĩnh vực tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 12 | Lĩnh vực tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 13 | Lĩnh vực Kinh tế tập thể - Hợp tác xã | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 14 | Lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 15 | Lĩnh vực Đất đai | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 16 | Lĩnh vực Dân số, kế hoạch hóa gia đình | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 17 | Lĩnh vực Công an (Liên thông theo Quyết định số 677 ngày 05/4/2017 của UBND tỉnh | 0 | 0 | 0 | 0 |
|  | **Tổng số** | **524** | **0** | **524** | **0** |

 ***Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai công tác Cải cách hành chính 06 tháng đầu năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2020 của Ủy ban nhân dân xã Quảng Công./.***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:****- UBND huyện;* *- Phòng Nội vụ huyện; Để báo cáo* *- TV Đảng ủy xã;* *- TT HĐND xã;* *- CT, PCT UBND xã;**- Bộ phận TN&TKQ;**- Lưu VT.*   | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH** **Lê Duận** |